

**TAM TẠNG THÁNH KINH PHẬT GIÁO
TẠNG KINH (NIKÀYA)**

Thi Hóa

**TRUNG BỘ KINH
(Majjhima Nikàya)**

Hòa Thượng THÍCH MINH CHÂU
Dịch sang tiếng Việt từ Tam Tạng Pàli

Chuyển thể Thơ :

Giới Lạc MAI LẠC HỒNG

(Huynh Trưởng Cấp Tấn - GDPTVN tại Hoa Kỳ)
Email : honglacmai1@yahoo.com

* Kính mong Chư Tôn Thạc Đức và chư Thiện Hữu Tri Thức khi đọc “Thi hóa Trung Bộ Kinh” xin hoan hỷ đối chiếu, so sánh với nguyên bản dịch phẩm của Ngài Cố Hòa Thượng Minh Châu – và hoan hỷ chỉ dẫn cho chúng con những chỗ sai lầm . Xin đê đầu cảm tạ .

**(5 KINH
từ số 46 đến số 50)**

MỤC LỤC :

<i>Tên Kinh :</i>	<i>Trang :</i>
46) Đại Kinh PHÁP HÀNH – Mahàdhammasamàdàna sutta	187
47) Kinh TƯ SẮT – Vimamsaka sutta	199
48) Kinh KOSAMBIYA – Kosambiya sutta	207
49) Kinh PHẠM THIÊN CẦU THỈNH – Brahmanimantanika sutta	219
50) Kinh HÀNG MA – Maratajjaniya sutta	233

46. Đại Kinh PHÁP HÀNH (Mahādhammasamādāna sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ , Thế Tôn Thiện Thế
Sa-Vát-Thí – Xá-Vệ trú qua

Tịnh Xá Chê-Tá-Va-Na

Do Cấp-Cô-Độc tín gia cúng dàng .

Thế Tôn gọi các hàng Phích-Khú :

– “ Các Phích-Khú ! Tác ý, nghe đây ! ”

Chúng Tỷ Kheo vâng lời Ngài.

Thế Tôn liền giảng vào ngay vấn đề :

– “ Các Tỷ Kheo ! Nói về một số

Loài hữu tình luôn có dục vậy,

Có ước vọng như thế này,

Có nguyện vọng như thế này , thốt ra :

‘Ôi ! mong là pháp bất khả ái,

Bất khả lạc, bất khả ý này

Đều được tiêu diệt hết ngay .

Mong rằng các pháp như vậy kể ra :

Đáng yêu, đáng vui và vừa ý

Được hoàn mỹ, tăng trưởng lâu dài .

Các Tỷ Kheo ! Dẫn các loài

Hữu tình như vậy muốn hoại như trên,

Có ước vọng nêu lên như vậy,

Có nguyện vọng như vậy thật tình,

Sự việc trái ngược ý mình

Chỉ bất như ý, bất bình ở trong !

Các Tỷ Kheo ! Các ông có biết

Nguyên nhân gì của việc ấy không ? ”.

– “ Bạch Thế Tôn ! Đáng viên thông !

Với chúng con biết, pháp đồng thuận ngay

Dựa căn bản vào Ngài , tuân tự

Hướng đến sự lãnh đạo của Ngài,

Nương tựa, y cứ Như Lai .

Bạch Thế Tôn ! Tốt lành thay nếu Ngài

Thuyết giảng ý nghĩa này tròn đủ,

Chúng Phích-Khú (1) sẽ khéo hành trì ”.

– “ Vậy các Tỷ Kheo nơi ni

Hãy nghe , tác ý minh tri pháp này ”.

– “ Kính bạch Ngài ! Từ bi thuyết pháp ”.

Chúng Tỷ Kheo vâng đáp Phật Đà .

Thế Tôn nghiêm tịnh thuyết ra :

– “ Này Tỷ Kheo Chúng ! (Trải qua như vậy

Cõi trần hoàn đầy đầy triền phược

Làm sao phân biệt được trí ngu ?)

Những kẻ vô văn phạm phu

Không đến yết kiến thuần từ Thánh nhân

Không thuần thực pháp phần bậc Thánh

Không tu tập pháp Thánh chánh chân,

Không yết kiến các Chân nhân

Không thuần thực pháp Chân nhân các phần

Không tu tập Chân nhân các pháp,

Không biết rõ các pháp nêu lên

(1) : Bhikkhu – Tỷ-Khuru hay Tỷ-Kheo – là hàng xuất gia thọ Đại giới , đứng vào hàng ngũ Tăng-Già (Sangha).

Nên phục vụ hay không nên,
 Không nên thân cận hay bèn cận thân .
 Vì không rõ pháp cần phục vụ
 Nên phục vụ các pháp không cần
 Không phục vụ các pháp cần
 Thân cận các pháp không cần cận thân,
 Không thân cận pháp cần thân cận,
 Cho nên dẫn đến sự đảo điên
 Pháp bất khả ái, muôn phiền
 Bất khả lạc, trái ý liền tăng nhanh .
 Pháp khả ái, an lành, khả lạc
 Cùng pháp khác : khả ý diệt tiêu .
 Vì sao vậy ? Chính là điều
 Người ấy vô trí đối điều pháp đây .
 Các Tỷ Kheo ! Giới hay gìn giữ,
 Đa văn Thánh đệ tử vị này
 (Tâm luôn nghiêm tịnh thẳng ngay)
 Đi đến yết kiến các ngài Thánh nhân,
 Thuần thực các pháp phần bậc Thánh,
 Tu tập pháp bậc Thánh chánh chân .
 Yết kiến các bậc Chân nhân,
 Thuần thực pháp bậc Chân nhân các phần,
 Thường tu tập Chân nhân các pháp,
 Nên biết rõ các pháp nêu lên
 Nên phục vụ hay không nên
 Không nên thân cận hay bèn cận thân .
 Vì biết rõ pháp cần phục vụ
 Nên phục vụ các pháp nào cần,
 Không phục vụ pháp không cần,
 Thân cận các pháp nào cần cận thân,

Không cận thân pháp không cần cận .
 Cho nên dẫn đến sự an nhiên
 Pháp không đáng yêu diệt liền
 Không thể vui, trái ý, phiền... diệt nhanh .
 Pháp khả ái, an lành, khả lạc
 Cùng pháp khác : toại ý... tăng cùng .
 Vì sao vậy ? Vì tỵ trung
 Người ấy có trí đối cùng pháp đây .
 Tóm lại, pháp hành này bốn loại
 Sao là bốn ? Có loại pháp hành
 - Hiện tại an lạc thấy rành
 Tương lai khổ báo sẵn dành cho y .
 - Có pháp hành ở thì hiện tại
 Đau khổ , tương lai lại khổ đau .
 - Có pháp hành hiện khổ đau
 Quả báo an lạc về sau sẵn dành .
 - Có pháp hành hiện nay an lạc
 Tương lai cũng an lạc, tốt lành .

(Kẻ vô trí)

Này các Tỷ Kheo ! Pháp hành
 ‘Hiện tại khổ, tương lai dành khổ đau’ .
 Hoặc pháp hành thuộc vào dạng khác :
 ‘Hiện tại lạc, tương lai khổ đau’ .
 Này các Tỷ Kheo ! Trước sau
 Pháp hành hai dạng này mau suy bì .
 Do vô trí , bất trí với pháp
 Do si mê uế tạp mọi phần
 Nên không tuệ tri như chân :
 ‘Pháp hành hiện tại muôn phần khổ đau,
 Tương lai sau quả báo cũng khổ’ .

Hoặc không có tuệ tri như vậy :
 ‘Pháp hành hiện tại lạc đây
 Tương lai quả khổ’ sâu dày, bất dung .
 Do vô trí đối cùng pháp ấy
 Do si mê chẳng thấy hiểm nguy,
 Cho nên phục vụ pháp ni
 Cũng không tránh né mà tùy thuận ngay.
 Vì có ấy, đêm ngày tăng trưởng
 Về các pháp đem chướng ngại nhiều :
 Không thể vui, không đáng yêu
 Không thể vừa ý – sớm chiều tăng cao .
 Các pháp nào đáng yêu, vừa ý
 Đáng vui thú – sẽ bị diệt chung .
 Vì sao vậy ? Vì tị trung
 Người ấy vô trí đối cùng pháp đây .
 Các ông ! Pháp hành này có khác :
 ‘Hiện tại khổ , an lạc tương lai’ .
 ‘Hiện tại lạc , lạc tương lai’ .
 Do vô trí với pháp đây mọi thì .
 Si mê, không tuệ tri chân thật :
 ‘Đây pháp hành tính chất khổ đây
 Nhưng quả báo lạc tương lai’ .
 Hay : ‘Hiện tại lạc, tương lai lạc’ đồng .
 Do vô trí đối trong pháp ấy
 Si mê mãi, không tuệ tri ngay,
 Nên không phục vụ pháp này
 Cố ý tránh né pháp này, không theo .
 Các Tỷ Kheo ! Pháp bất khả ái,
 Bất khả lạc, bất khả ý... đều
 Tăng trưởng mọi lúc, sớm chiều .

Các pháp : vui vẻ , mỹ miều đáng yêu,
 Pháp vừa ý... cũng đều tiêu hủy ,
 Vì vô trí đối với pháp này .

(Người trí)

Các Tỷ Kheo ! Còn ở đây
 Đối với các pháp vị này nghiêm ngay :
 ‘Pháp hành này hiện tại đau khổ,
 Tương lai quả báo khổ sẵn sàng’ .
 Hoặc : ‘Pháp hành hiện lạc an,
 Tương lai khổ báo’ mọi đàng họa thâm .
 Do có trí, do tâm sáng suốt
 Nên tuệ tri thông suốt như chân :
 ‘Pháp hành trên, cả hai phần
 Không phục vụ , tránh né phần pháp đây .
 Các pháp này : Không đáng yêu ấy,
 Không thể vui, không toại ý điều
 Các pháp ấy bị diệt tiêu .
 Còn các pháp khác : Đáng yêu, hài lòng,
 Và đáng vui – thì đồng tăng trưởng .
 Vì sao vậy ? Tư tưởng vị này
 Có trí đối với pháp đây .
 Nay các Phích-Khú ! Như vậy hiểu nhanh :
 Có ‘pháp hành hiện tại khổ não,
 Nhưng quả báo tương lai lạc an’ .
 Hoặc : ‘Pháp hành hiện lạc an,
 Tương lai quả báo lạc an’ cũng vậy .
 Do vị này có trí với pháp,
 Tâm sáng suốt hiểu pháp chánh chân,
 Vị này tuệ tri như chân

Pháp hành của cả hai phần như trên .
 Vì thế nên phục vụ pháp ấy,
 Không tránh né pháp ấy mây may,
 Cho nên các pháp như vậy :
 Không thể vui vẻ, không rày đáng yêu,
 Không vừa ý – thấy đều tiêu diệt .
 Các pháp thiết đáng vui, đáng yêu,
 Và vừa ý – tăng trưởng nhiều .
 Vì sao vậy ? Vì chính điều ở đây
 Là vị này có trí với pháp,
 Tâm sáng suốt hiểu pháp thẳng ngay .

(Bốn pháp)

Các Tỷ Kheo ! Thế nào đây
 * ‘Pháp hành hiện khổ, tương lai khổ’ đời .
 Các Tỷ Kheo ! Có người được thấy
 Với khổ & ưu – kẻ ấy sát sanh
 Thọ khổ ưu do sát sanh .
 Với ưu, với khổ – y sanh gian tà
 Của không cho, cố mà cướp lấy,
 Do duyên ấy cảm thọ khổ ưu .
 Lại có người, với khổ & ưu
 Sống theo tà hạnh, lòng cru dục đầy
 Do duyên này, khổ ưu cảm thọ .
 Với khổ & ưu , lại có dối lời,
 Nói hai lưỡi , phù phiếm chơi,
 Nói lời ác ngữ chằng ngoi đêm ngày,
 Do duyên này, khổ ưu cảm thọ .
 Với khổ & ưu , tâm có ái tham
 Tâm có sân hận ngập tràn,
 Tâm có tà kiến do đang si đây,

Do duyên này, khổ ưu cảm thọ .
 Nên vị đó sau khi mạng chung
 Sinh vào cõi dữ khôn cùng,
 Đọa xứ, địa ngục muôn trùng khổ đau .
 Còn thế nào pháp hành dạng khác :
 * ‘Hiện tại lạc , tương lai khổ đau’ ?
 Có người với lạc, hỷ nào
 Sát sanh, trộm cướp, phạm vào tà dâm,
 Hoặc nói láo , ác tâm mà nói,
 Phù phiếm, nói hai lưỡi điêu ngoa .
 Do duyên như vừa kể ra
 Cảm thọ lạc, hỷ trải qua âm thầm .
 Hoặc do duyên có tâm tham ái,
 Có tà kiến, tâm mãi hận sân
 Cảm thọ lạc, hỷ lâng lâng,
 Sau khi thân hoại, muôn phần khổ đau
 Sinh ác thú, sinh vào cõi dữ
 Cõi đọa xứ, địa ngục... dài lâu .
 Các Tỷ Kheo ! Pháp hành nào
 * ‘Hiện tại đau khổ , về sau vui lành’ ?
 Với khổ & ưu sẵn dành , người đó
 Đã từ bỏ trộm cướp, sát sanh
 Từ bỏ tà hạnh như danh
 Bỏ nói láo, nói chằng lành, nói chơi,
 Từ bỏ lời điêu ngoa hai lưỡi
 Từ bỏ lời mắng chưởi bất nhân .
 Từ bỏ tà kiến , tham , sân
 Do duyên như vậy, cảm phần khổ ưu,
 Sau khi chết, phước lưu sinh tới

Vào thiện thú, Thiên giới, đời này .
 Còn thể nào pháp hành đây
 ‘Hiện tại an lạc , sau này lạc an’ ?
 Có người đang với lạc & hỷ đó,
 Đã từ bỏ sát sanh bợn nhơ,
 Từ bỏ lấy của không cho,
 Từ bỏ tà hạnh làm do dục tà .
 Do duyên mà từ bỏ như vậy
 Nên người ấy cảm thọ lạc an .
 Tiếp đó ,người ấy sẵn sàng
 Từ bỏ nói dối, nói gian hai lời,
 Từ bỏ lời ác ngữ, phù phiếm,
 Từ bỏ tham, độc hiểm hận sân,
 Luôn có chánh kiến như chân .
 Do duyên các thứ kể phần trên đây
 Cảm thọ ngay lạc và hỷ đây .
 Khi vị ấy thân hoại mạng chung
 Sinh lên thiện thú, Thiên cung
 Hoặc tái sinh lại, vô cùng sướng thay !

(Ví dụ)

Các ông này ! Ví như trái bí
 Đắng, lại bị tẩm thuốc độc vào
 Một người muốn sống xiết bao !
 Không muốn bị chết, luôn cầu vui an,
 Hiềm ghét khổ vô vàn vô hạn.
 Một người bạn nói với người này :
 – “ Này bạn ! Trái bí đắng đây
 Có tẩm thuốc độc , chết ngay nếu dùng
 Nếu bạn muốn, hãy dùng bí đó

Trong khi ăn, đừng có suy lường
 Không thích thú sắc, vị, hương
 Ăn xong có thể có đường mạng vong,
 Hay đau khổ cũng đồng như chết ”.
 Không từ bỏ, chẳng mệt nghĩ suy
 Y có thể ăn tức thì
 Dù ăn không thích thú chi mọi bề
 Phương diện về sắc, hương và vị .
 Ăn xong bí , đau khổ tột cùng
 Hay là lập tức mạng chung .
 Pháp hành Ta bảo giống cùng dụ đây :
 ‘Hiện tại khổ , tương lai cũng khổ’.
 Ví dụ khác , như có bình đồng
 Chiếc bình đựng nước ở trong
 Có sắc, hương, vị ; nhưng không an toàn
 Vì nước đang tẩm đầy độc dược .
 Có người luôn muốn được thọ tràng
 Không muốn chết, muốn lạc an
 Lại hiềm ghét khổ vô vàn, ghét cay !
 Có người gặp người này, nói trước :
 “ Này ông bạn ! Bình nước bằng đồng
 Đựng nước thơm, ngọt, màu hồng
 Có tẩm thuốc độc vào trong bình này .
 Nếu muốn, hãy uống ngay nước đó
 Khi uống nó, sẽ thích thú nhiều
 Đẹp, thơm, ngọt biết bao nhiêu !
 Nhưng sẽ trúng độc mà tiêu mạng liền,
 Hoặc đau đốn vô biên vô độ ”.
 Người đó uống, không bỏ, không gờm
 Khi uống, thích thú hương thơm,

Vị ngọt, màu đẹp, đã cơn khát này .
 Các Tỷ Kheo ! Pháp đây giống với
 Như ví dụ nói tới trên đây :
 ‘Hiện tại lạc, khổ tương lai’.

Còn ví dụ khác trình bày rõ vô :
 Nước đái quỷ – A-mô-ni-ắc (1)
 Được trộn thật nhiều thuốc trong này

Trị bệnh hoàng đản (2) thật hay
 Có kẻ mắc bệnh , gặp may có người
 Chỉ tức thời : “ Bạn này ! Hãy uống
 Nước đái quỷ trộn thuốc vào chung
 Mùi nó khai thối vô cùng
 Khi uống, chẳng thích thú dùng nó đâu !
 Nhưng an lạc ngay sau khi uống,
 Nếu bạn muốn dứt bệnh, uống đi ! ”.

Không từ bỏ, không nghĩ suy
 Người ấy đã uống đến khi bệnh lành .
 Các Tỷ Kheo ! Pháp hành giống với
 Như ví dụ vừa mới trình bày :
 ‘Hiện tại khổ, lạc tương lai’.

Còn ví dụ khác : Lấy rày thực tô
 Lạc, mật, đường trộn vô cho kỹ
 Có thể trị bệnh kiết lỵ mau
 Có người kiết lỵ bị đau
 Gặp một người tốt hiểu sâu, nói là :
 “ Nay ông bạn ! Đây là lạc, mật,
 Thực tô, đường trộn lẫn với nhau

(1) : Amoniac – NH₃ : gọi là nước đái quỷ , mùi rất khai nồng.
 (2) : Hoàng đản là chứng bệnh vàng da, nước tiểu vàng sậm , do tăng lượng bilirubin ở máu (do gan hay do hệ thống dẫn mật).

Nếu bạn muốn, hãy uống mau
 Ngọt ngon với vị, sắc màu, mùi hương
 Thích thú đường cam lồ khi uống,
 Sau khi uống, hiệu quả tức thì ”.

Không từ bỏ, có nghĩ suy
 Người ấy đã uống tức thì thuốc đây,
 Bệnh kiết lỵ người này dứt khỏi .
 Các Tỷ Kheo ! Ta nói pháp hành
 Giống với ví dụ giải rành :
 ‘Hiện tại an lạc , an lành tương lai’.

Tăng Chúng này ! Có ví dụ khác :
 Trời bàng bạc vào cuối mùa mưa
 Vào thu, gặt hái đúng mùa
 Khí trời quang đãng, gió đùa không mây,
 Mặt trời mọc lên ngay, rực rỡ
 Giữa bầu trời, phá vỡ đêm đen
 Phá sạch hắc ám tối hèn
 Cả hư không như rực đèn sáng trung .
 Rực sáng, phá sạch rừng dị thuyết
 Của cá biệt Phạm-chí, Sa-môn,
 Tâm thương, (sử dụng ngụy ngôn).
 Pháp hành tiêu biểu đáng tôn quý này :
 ‘Hiện tại lạc , tương lai cũng lạc’.
 Rực sáng chói, phá các tà gian ”.

Nghe Phật thuyết, đều hân hoan
 Chư Tăng tín thọ lời vàng Thế Tôn .

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3L)

x* * *

(Chấm dứt Đại Kinh PHÁP HÀNH –Mahàdhammasamàdàna)

47. Kinh TỨ SÁT (Vimamsaka sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ , Thế Tôn an trụ
Kỳ Viên Tự – Chê-Tá-Va-Na
Do Cấp-Cô-Độc tín gia

A-Na-Thá-Pin-Đi-Ka cúng dường .

Lúc bấy giờ, Pháp Vương liền gọi :

– “ Các Tỷ Kheo ! Ta nói pháp lành,
Hãy khéo lắng nghe cho rành ”.

Các Tỷ Kheo ấy tâm thành vâng theo .

– “ Các Tỷ Kheo ! Tỷ Kheo tứ sát
Muốn biết các tập tánh người nào
Cần tìm hiểu Như Lai mau
Đề ý thức được nông sâu vấn đề
Chánh Đẳng Giác có hề đạt được,
Bậc Thế Tôn mực thước hay không ? ”.

– “ Với chúng con, bậc Thế Tôn !

Các pháp đều hướng Thế Tôn, bao hàm
Dựa Thế Tôn để làm căn bản
Bậc lãnh đạo xứng đáng để nương .

Lành thay ! Bạch đấng Pháp Vương !
Mong Ngài thuyết giảng tỏ tường nghĩa đây.
Sau khi Ngài giảng bày rõ ráo
Chúng con sẽ y giáo phụng hành ”.

– “ Các Tỷ Kheo ! Thật tốt lành !
Hãy khéo tác ý, chí thành nghe đây ”.

Các Tỷ Kheo nơi này vâng đáp .

Thế Tôn liền thuyết pháp như vậy :

– “ Vị Tư sát Tỷ Kheo này
Muốn rõ tập tánh (1) ở đây người nào
Phải tìm hiểu sâu vào Thiện Thế
Trên hai loại pháp kể ra đây :
Các pháp do mắt, do tai,
Mà được nhận thức , nghĩ ngay như vậy :

‘Pháp ô nhiễm mắt, tai nhận thức
Có hiện khởi ở bậc Như Lai,
Hay không hiện khởi pháp này ?’
Sau khi tìm hiểu rõ ngay , vị này
Biết như vậy : ‘Những pháp ô nhiễm
Do mắt, tai là điểm nhận chân
Những pháp ấy là pháp trần
Không hiện khởi ở pháp thân Phật Đà’ .
Muôn thêm qua, vị ấy tìm kiếm :
‘Những tạp chất , khi nhiễm khi không,
Mắt, tai nhận thức tỏ thông
Có hiện khởi ở Thế Tôn mọi bề ?

Hay ở Phật không hề hiện khởi ?’
Sau khi tìm hiểu với điều đây,
Vị ấy đã được biết ngay :

‘Tập pháp nhận thức do tai, mắt này
Những pháp đây không hề hiện khởi
Ở Như Lai tuyệt đối tịnh thân’ .

Vị ấy tìm hiểu thêm rằng :
‘Những pháp thanh tịnh chánh chân hoàn toàn .
Do mắt, tai mọi đàng nhận thức

(1) : Tập tánh : Cetapariyayam .

Pháp ấy thực có hiện khởi ngay
 Hay không hiện khởi ở Ngài ?
 Sau khi tìm hiểu như vậy, hiểu nhanh :
 ‘Pháp tịnh thanh hoàn toàn như vậy,
 Mắt, tai ấy nhận thức rõ ngay
 Có hiện khởi ở Như Lai’.

Vị ấy tìm hiểu thêm vậy, nêu ra :
 ‘Vị Tôn-giả này đã thành tựu
 Về hy hữu thiện pháp ra sao ?
 Thời gian ngắn hay dài lâu ?’.

Sau khi tìm hiểu thì mau hiểu là :
 ‘Vị Tôn-giả này đã thành tựu
 Thiện pháp thật hy hữu, miệt mài
 Trong một thời gian lâu dài’.

Tiếp tục tìm hiểu thêm ngay như vậy :
 ‘Tôn-giả này hữu danh, nhân đó
 Khi có danh, một số hiểm nguy
 Có khởi vị ấy tức thì ?’.

Này Tỷ Kheo Chúng ! ‘Hiểm nguy như vậy
 Không khởi lên ở ngay vị ấy
 Khi vị ấy chưa được nổi danh
 Chưa có danh tiếng tốt lành .
 Khi Tỷ Kheo ấy có danh tiếng rồi
 Thì đồng thời một số nguy hiểm
 Có thể khởi ở điểm vị này.
 (Là sự thông thường vẫn bày
 Theo dòng thế sự thay lay hằng ngày)
 Cũng có thể vị này nổi tiếng,
 Về phương diện nguy hiểm ở đây
 Không khởi lên cho vị này’.

Vị ấy tìm hiểu thêm ngay bấy giờ :
 ‘Tôn-giả từ bỏ do không sợ,
 Không từ bỏ vì sợ hãi chăng ?
 Có phải do đoạn diệt phăng,
 Không còn tham ái nên hằng lạc an
 Không thỏa mãn về đàng các dục ?’.

Tìm hiểu cho đến lúc hiểu ra :
 ‘ Tôn-giả từ bỏ, tránh xa
 Do có vô úy trải qua mọi thì ,
 Không phải vì sợ hãi, từ bỏ .
 Diệt tham ái, không có ái tham,
 Do diệt, không có ái tham
 Nên không thỏa mãn dục, ham muốn gì’.

Các Tỷ Kheo ! Nếu vì khả dĩ
 Có những người hỏi vị Tỷ Kheo :
 “ Có dữ kiện gì kèm theo,
 Có những bằng chứng gì nêu rõ ràng
 Mà Tôn-giả lại hằng tuyên bố :
 ‘Tôn-giả đó không sợ, kiên cường,
 Do diệt tham ái mọi phương
 Vị ấy không có tình trường, ái tham,
 Không thỏa mãn những ham muốn bậy ?”

Được hỏi vậy, vị Tỷ Kheo này
 Trả lời một cách thẳng ngay :
 “ Vị Tôn-giả ấy sống vậy giữa Tăng,
 Hay là hằng một mình để sống,
 Dầu những vị cùng sống nơi này
 Là thiện hạnh, ác hạnh vậy,
 Giáo giới hội chúng ở đây các vị,
 Hoặc những vị trọng vị tài vật &

Không nhiễm ô tài vật các ngài ,
 Tôn giả không vì việc đây
 Mà khinh bỉ các vị này, dù ai .
 Trước Như Lai, tôi nghe như vậy,
 Trước Phật, tôi như vậy biết tường :
 ‘Ta do không sợ , kiên cường
 Không phải từ bỏ vì thường sợ chi .
 Do tham ái tức thì đoạn diệt,
 Không tham ái , ta biết phải làm :
 Không thỏa mãn các dục ham ”.

Này Tỷ Kheo Chúng ! Bao hàm ở đây
 Cả Như Lai cũng cần được hỏi :
 “ Các pháp, mọi ô nhiễm do từ
 Mắt, tai nhận thức riêng tư
 Pháp có hiện khởi ở Như Lai liền ?
 Hay ở Ta, an nhiên không khởi ? ”.
 Khi được hỏi, Ta sẽ trả lời :
 “ Các pháp ô nhiễm mọi nơi
 Mắt, tai nhận thức tức thời xảy ra,
 Không hiện khởi ở ta tuyệt đối .
 Hay đối với những tạp pháp nào
 Mắt, tai nhận thức trước sau
 Cũng không hiện khởi nhằm vào Như Lai ”.

Nếu hỏi những pháp rày thanh tịnh
 Được nhận thức từ chính mắt, tai
 Có hiện khởi ở Như Lai ?
 Hay không hiện khởi như vậy ở Ta ?
 Được hỏi vậy, thì Ta sẽ đáp :
 “ Với những pháp thanh tịnh hoàn toàn
 Mắt, tai nhận thức rõ ràng

Pháp ấy hiện khởi sẵn sàng ở Ta .
 Pháp ấy Ta lấy làm đạo lộ
 Làm hành giới, làm chỗ dựa đây,
 Không ai giống Ta như vậy ”.

Này Tỷ Kheo Chúng ! Thẳng ngay, tinh cần
 Một đệ tử phải gần Sư Trưởng
 Bạc Đạo Sư cao thượng cận kề
 Có nói như vậy ; để nghe
 Đạo Sư thuyết giảng mọi bề trải qua
 Vấn đề này rồi ra việc khác,
 Vi diệu này đến các pháp siêu,
 Các pháp hắc bạch sớm chiều,
 Cùng các pháp khác về điều tương đương .
 Các Tỷ Kheo ! Rồi nương theo ý
 Tùy theo vị Đạo Sư thuyết ra
 Cho Tỷ Kheo hiểu sâu xa
 Vị Tỷ Kheo ấy trải qua thuận tùy
 Sau khi đã chứng tri pháp ấy
 Đã đạt lấy sự cứu cánh ngay
 Của từng pháp một ở đây
 Khởi lòng tịnh tín bậc Thầy, Đạo Sư :
 ‘Thế Tôn, bậc Đại Từ Chánh Giác,
 Pháp lợi lạc đã được Phật Đà
 Khế cơ khéo thuyết giảng ra,
 Chúng Tăng thật khéo trải qua hành trì’ .

Các Tỷ Kheo ! Do vì người khác
 Hỏi Tỷ Kheo ấy các điều nghi :
 “ Tôn-giả có dữ kiện gì ?
 Có những bằng chứng gì mà nói ra :
 ‘Thế Tôn là bậc Chánh Đẳng Giác

Pháp lợi lạc được khéo minh tri
 Chúng Tăng thật khéo hành trì ?’
 Một cách chân chánh thực thi trả lời :
 “ Này Hiền-giả ! Chính tôi đến tận
 Để nghe pháp của Đấng Thế Tôn
 Ngài đã thuyết giảng pháp môn,
 Những pháp cần phải bảo tồn sâu xa .
 Vấn đề này rồi ra việc khác,
 Vì điều này đến các pháp siêu,
 Các pháp hắc bạch sớm chiều,
 Cùng các pháp khác về điều tương đương .
 Này Hiền-giả ! Rồi nương theo đó
 Pháp Thế Tôn giảng rõ cho tôi,
 Khi chứng tri pháp ấy rồi,
 Tôi đã như vậy làm nơi thuận tùy,
 Đạt cứu cánh từng chi pháp một .
 Tôi khởi ra cùng tột niềm tin
 Đối với Đạo Sư của mình :
 ‘ Thế Tôn là bậc siêu minh, từ hòa
 Đấng Phật Đà, Chánh Đẳng Chánh Giác
 Pháp khéo thuyết quảng bác, huyền vi .
 Chúng Tăng thật khéo hành trì ’ .
 Này Tỷ Kheo Chúng ! Bất kỳ hôm mai
 Đối với ai lòng tin sâu nặng
 Với Như Lai, vốn sẵn trong lòng
 Căn cứ, an trú ở trong
 Văn tự, dữ kiện, văn phong như vậy,
 Lòng tin này gọi là đầy đủ
 Có dữ kiện, căn cứ ở đây
 Trên chánh kiến vững chắc này

Không thể bị phá hoại hay hại hoại
 Bởi một ai : Sa-môn, Phạm-chí,
 Ma Vương, Quỷ, Phạm Thiên, các Trời,
 Hay bất cứ ai trên đời
 Vậy là tìm hiểu mọi thời Như Lai,
 Và Như Lai mới được tìm hiểu
 Cách đúng pháp, tiêu biểu như vậy ” .

Thế Tôn thuyết giảng nghiêm oai
 Chúng Tăng hoan hỷ, lời Ngài vững tin .

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3L)

*
 * *

(*Chấm dứt Kinh TỨ SÁT – Vimamsaka sutta*)

48. Kinh KOSAMBIYA (Kosambiya sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ , Thế Tôn Giác Giả
Kô-Să-m-Bi thành (1), đã trú qua

Tại Tinh Xá Gô-Si-Ta (2)

Bấy giờ tại đây xảy ra sai lầm

Các Tỷ Kheo Kô-Să-m-Bi đó

Sống cạnh tranh, cãi cọ luận tranh

Đả thương nhau bằng đấu tranh

Bình khí miệng lưỡi sẵn dành tấn công

Họ không tự cảm thông, hòa giải,

Không chấp nhận hòa giải, cảm thông .

Một Tỷ Kheo không vui lòng

Đi đến chỗ Phật để mong trình bày .

Khi đến đây, chí thành đánh lễ

Ngồi một bên, rồi kể sự tình

Về sự bất hòa phát sinh

Diễn tiến chi tiết sự kình chống nhau

Chưa bao lâu ở Kô-Să-m-Bí .

Phật liền gọi một vị Tỷ Kheo

Bảo đến gặp các Tỷ Kheo

Ở Kô-Să-m-Bí , vâng theo lời truyền :

– “ Này Chư Hiền ! Thế Tôn cho gọi

Các vị đến để hỏi điều chi ” .

Các Tỷ Kheo Kô-Să-m-Bi

Thầy đều tuân lệnh, cùng đi gặp Ngài .

Đến nơi đây, đánh lễ Thiện Thế

Rồi cùng nhau ngồi kể một bên .

Thế Tôn liền hỏi chuyện trên :

– “ Các ông có phải gây nên bất hòa

Có đúng chẳng xảy ra tranh đấu

Luận tranh nhau, dùng khẩu thiệt mình

Để mặc sân hận phát sinh,

Không tự hòa giải, chẳng tình cảm thông

Không chấp nhận cảm thông, hòa giải,

Sự việc ấy có phải vậy không ? ” .

– “ Có vậy , bạch đức Thế Tôn ! ” .

– “ Với chuyện như vậy, các ông nghĩ gì ?

Và trong khi các ông u tối

Đả thương với miệng lưỡi chẳng trừ

Các ông có an trú từ

Thân hành với các vị như đã từng

Đồng phạm hạnh, sau lưng trước mặt ?

An trú từ khẩu hoặc ý hành

Với đồng phạm hạnh thiện lành

Sau lưng trước mặt, thực hành hay không ? ” .

– “ Bạch Thế Tôn ! Thừa không có vậy ” .

– “ Với điều ấy , này các Tỷ Kheo !

Các ông đã chấp nhận theo

Là trong khi sống cứ đeo bám vào

Cạnh tranh nhau, luận tranh, tranh đấu

Miệng lưỡi làm gươm giáo đánh nhau .

Trong khi ấy, tự đui đầu

Không có an trú từ khẩu thân hành

Với thiện lành các đồng phạm hạnh .

(1) : Thủ đô Kosambi (Kiền-thương-di) của vương quốc Vatsa ,
nằm trên tả ngạn sông Yamuna . (2) : Ghosita Tinh Xá .

Không an trú từ khẩu , ý hành
 Với đồng phạm hạnh tịnh thanh
 Sau lưng, trước mặt cũng đành làm ngơ .

Này các kẻ mê mờ, trí thiếu !
 Các ông sẽ phải chịu họa sâu
 Bất hạnh, đau khổ dài lâu ”.

Rồi Thế Tôn lại giảng vào pháp tu :
 “ Các Tỷ Khưu ! Sáu pháp cần phải

Ghi nhớ kỹ, tương ái tạo thành
 Tương kính, hòa đồng, vô tranh,
 Hòa hợp, nhất trí thiện lành sâu xa .

Thế nào là sáu pháp kể đủ ?
 Các Tỷ Kheo ! Phích-Khú trú an

Từ thân hành với các hàng
 Đồng phạm hạnh trước hoặc đằng sau lưng ,
 Tạo tương ái và dừng tranh luận,
 Tạo tình hướng nhất trí, kính, hòa .
 ‘Thân hòa đồng trú’ kể qua .

Lại nữa, Phích-Khú phải là trú an
 Từ khẩu hành với hàng phạm hạnh
 Sống chân chánh trước mặt, sau lưng,

Đưa đến tranh luận thì dừng,
 Hòa đồng, nhất trí, sống chung kính nhường,
 Giềng mối tương thân và tương ái .
 Vâng giữ mãi : ‘Khẩu hòa vô tranh ’.

Rồi an trú từ ý hành
 Với đồng phạm hạnh thiện lành sống chung
 Cả trước mặt, sau lưng các vị .
 Ý kiến đều luận nghị, vui lòng,

‘Ý hòa đồng duyệt’, đã thông .
 Lại nữa, với tài vật trong các điều
 Tứ vật dụng ít nhiều được cúng,
 Hoặc đi bát, thì cũng nên theo
 Cách thức san sẻ, chia đều
 Các đồng phạm hạnh Giới nêu tịnh lành,
 Phải ghi nhớ, thực hành chân chính
 Pháp hòa kính : ‘Lợi hòa đồng quân’.

Các Tỷ Kheo ! Còn về phần
 Đối với Giới Luật tự thân hành trì
 Không vi phạm, uy nghi thu thúc
 Không vẫn đục, không tỳ vết chi,
 Không có sự ướ tập gì,
 Người trí tán thán ; không vì chấp nê .
 Đưa ngay về tịnh thanh thiền định,
 Tỷ Kheo sống chân chính , tỵ thành
 Trong các Giới luật thực hành
 Với đồng phạm hạnh thiện lành trước, sau .
 Ghi nhớ sâu tạo thành tương ái,
 Không tranh luận và phải hòa đồng,
 Tương kính, nhất trí trải qua
 Đó là căn bản ‘Giới hòa đồng tu’.

Với tri kiến đặc thù bậc Thánh
 Có khả năng hướng chánh, diệt tà
 Khiến người thực hành sâu xa
 Đau khổ diệt tận, thăng hoa điều lành
 Sống tỵ thành như vậy tri kiến
 Luôn cùng nhau luận biện, giải rành
 Với đồng phạm hạnh thiện lành
 Sau lưng, trước mặt an lành vô tranh .

Pháp cần nhớ, tạo thành tương ái,
 Tạo tương kính và phải hòa đồng,
 Không tranh luận, tạo một lòng,
 ‘Kiến hòa đồng giải’ chính trong ý này .
 Các Tỷ Kheo ! Ở đây sáu pháp
 Phải ghi nhớ, đề cập, hiểu thông
 Tạo thành tương ái, hòa đồng
 Không hề tranh luận, một lòng kính nhau .
 Trong sáu pháp, phải mau suy tưởng
 Có một pháp tối thượng uyên nguyên
 Thâu nhiếp hết, làm mỗi giềng,
 Chính là tri kiến, thuộc riêng Thánh hiền,
 Có khả năng là chuyên hướng thượng
 Khiến người làm lý tưởng thực hành
 Diệt tận khổ đau ngọn ngành .
 Các ông ! Ví dụ nhìn quanh căn nhà
 Có mái nhọn như là ngọn tháp,
 Thì một pháp tối thượng trước tiên
 Thâu nhiếp hết, làm mỗi giềng
 Chính là mái nhọn của nguyên căn nhà .
 Cũng vậy, sáu pháp mà lưu ý
 Cần nhớ kỹ một pháp tối cao
 Giềng mỗi, thâu nhiếp cả vào
 Chính là tri kiến thuộc vào Thánh nhân
 Có khả năng tịnh thanh hướng thượng,
 Người thực hành được hưởng vui an .
 Các Tỷ Kheo ! Khi hỏi rằng :
 “ Thế nào tri kiến thuộc hàng Thánh đây ?”
 Vị Tỷ Kheo đi ngay vào đến
 Một khu rừng hay đến gốc cây,

Hoặc chỗ trống vắng, nghĩ vậy :
 “ Không biết ta có một, hai nội triền,
 Hay nội triền nào chưa đoạn diệt ?
 (Năm triền cái này thiệt xấu xa)
 Do nội triền, nếu tâm ta
 Bị triền phược phủ, thì ta lâm vào
 Không thể nào thấy, biết như thật ”.
 Nếu phóng dật thì vị Tỷ Kheo
 Bị ‘tham dục triền phược’ đeo .
 Bị ‘sân triền phược’ dính theo kế liềm .
 Bị ‘hôn trầm thụy miên triền phược’,
 Bị ‘trạo hối triền phược’ vây ngay,
 Bị ‘nghi triền phược’ xéo dầy,
 Tâm vị ấy bị phủ vây, buộc ràng .
 Nếu Tỷ Kheo tâm đang ràng buộc
 Bởi thế cuộc chuyển biến đời này,
 Bị thế sự đời sau đây
 Ràng buộc tâm của vị này được ngay .
 Đến vậy, tâm vị này bị buộc,
 Sống cạnh tranh, chỉ chuốc bất bình,
 Luận tranh do bởi vô minh
 Binh khí miệng lưỡi mặc tình đấu tranh .
 Đến như vậy, phát sanh từng bước
 Tâm vị này triền phược bủa vây .
 Vị ấy biết rõ như vậy :
 “ Không có nội triền phược nay chưa trừ,
 Do nội triền, nếu như chưa mất,
 Tâm ta chắc bị triền phược ngay
 Ta không thể nào như vậy
 Thấy, biết như thật đủ đây, sâu xa .
 Không triền phược, ý ta khéo hướng

Sự giác ngộ cao thượng Lý chân ”.

Là *Trí thứ nhất* quý trân,

Vị này chứng được, Thánh nhân thuộc vào,

Các phạm phu làm sao có thể

Cộng chứng với siêu thế trí đây ?

* Lại nữa, Thánh đệ tử này

Suy nghĩ : “ Trong lúc ta đây thực hành

Thực tập và tu hành tinh tiến

Luyện tri kiến này đến nhiều lần

Ta tự đạt ‘tịch chỉ’ dần,

Tự đạt ‘tịnh chỉ’ muôn phần quý thay !

Trí thứ hai vị này chứng kế,

Thuộc bậc Thánh, siêu thế viên dung,

Phạm phu không thể chứng cùng .

* Rồi Thánh đệ tử tự trung nghĩ vậy :

“ Tri kiến như ta đây thành đạt,

Có thể các ngoại đạo Bàn-môn,

Hay các ngoại vi Sa-môn,

Có thể thành tựu hay không điều này ? ”.

Rồi vị ấy như vậy hiểu rõ :

“ Tri kiến như ta có tựu thành

Không có Sa-môn chẳng hành,

Bàn-môn nào khác tựu thành điều đây ”

Trí thứ ba vị này chứng kế,

Thuộc bậc Thánh, siêu thế . Lành thay !

* Lại nữa, Thánh đệ tử này

Suy nghĩ : “ Pháp tánh (1) ở đây , một vị

Chứng được tri kiến thành tựu đó

(1) : *Pháp tánh – Dhammata* .

Pháp tánh vậy, ta có đạt không ? ”.

Các Tỷ Kheo ! Phải hiểu thông :

Pháp tánh gì thế mà mong chứng rành

Được tri kiến tựu thành như vậy ?

– Vị chứng lấy tri kiến tựu thành

Bất cứ Giới tội thực hành

Vị này vi phạm, sẽ dành phước duyên

Giới tội ấy được liền xuất tội .

Vị ấy đối Tăng Chúng phát lồ

Tỏ bày, thú xuất, bày phò

Trước Đạo Sư hoặc hướng vô các vi

Đồng phạm hạnh hành trì, có trí .

Sau phát lồ thì vị ấy liền

Phòng hộ, giữ gìn tinh chuyên,

Trong tương lai vẫn giữ nguyên hành trì .

Như hài nhi ngây thơ , nằm ngửa

Nếu chân, tay chạm lửa vô tình

Lập tức rút chân, tay mình .

Cũng vậy, pháp tánh cao minh, vị này

Chứng được ngay tri kiến thành đạt

Bất cứ các Giới tội phạm vào

Liền được xuất tội, không sao !

Biết rõ : “ Ta có pháp sâu tựu thành ”.

Trí thứ tư, thực hành chứng được .

* Thánh đệ tử suy trước nghĩ sau :

“ Pháp tánh mà một vị nào

Chứng được tri kiến thanh cao tựu thành

Ta có & không tựu thành pháp tánh ? ”

Các Tỷ Kheo ! Pháp tánh là gì

Mà một Tỷ Kheo chứng tri

Tri kiến thành tựu tức thì ở đây ?
 – Pháp tánh mà vị này duyên phước
 Đã chứng được tri kiến tựu thành,
 Các sự việc cần thực hành
 Dầu lớn dầu nhỏ sẵn dành giúp không
 Cho các vị là đồng phạm hạnh.
 Ý vững mạnh, vị ấy quyết tâm
 Tha thiết hướng đến âm thầm
 Tăng-thượng-giới , tăng-thượng-tâm-học này,
 Cũng hướng ngay tăng-thượng-tuệ-học .
 Như con bò săn sóc các con
 Khi đang nhỏ lùn cỏ non
 Để ăn, nhưng mắt vẫn còn mãi mê
 Để dòm chừng các bê con ấy .
 Cũng như vậy, đây pháp tánh mà
 Một vị chứng được sâu xa
 Tri kiến thành tựu ; trải qua giúp liền
 Đồng phạm hạnh dù riêng, dù nhỏ,
 Nhưng vẫn có tha thiết hướng ngay
 Về tăng-thượng-giới-học này,
 Tăng-thượng-tâm & tuệ-học đầy tịnh thanh.
 Vị này biết rõ rành như vậy :
 “ Pháp tánh ấy, ta có tựu thành ”.
Trí thứ năm đã chứng nhanh,
 Thuộc Thánh, siêu thế, tịnh lành thanh cao ,
 Phạm phu không thể nào cộng chứng .
 * Thánh đệ tử này cũng nghĩ nhanh :
 “ Sức mạnh một vị thực hành
 Chứng được tri kiến tựu thành ở đây,
 Sức mạnh này ta có thành tựu,

Hay là không thành tựu chứng tri ? ”
 Các Tỷ Kheo ! Sức mạnh gì
 Mà một vị chứng được tri kiến này ?
 Sức mạnh đây thành tựu tri kiến .
 Trong khi Pháp, Luật hiện do Ta
 Tuyên thuyết và giảng dạy ra
 Vị này chăm chú nghe Ta miệt mài,
 Toàn tâm trí lắng tai nghe Pháp
 Rồi biết rõ giải đáp vấn đề :
 “ Sức mạnh một vị chứng về
 Tri kiến thành tựu mọi bề ở đây,
 Sức mạnh này ta có thành tựu ”
Trí thứ sáu hiện hữu đây liền,
 Thuộc các bậc Thánh, siêu nhiên
 Phạm phu không thể tự nhiên chứng cùng .
 * Sức mạnh dùng tựu thành tri kiến
 Trong khi Pháp, Luật hiện do Ta
 Tuyên thuyết và giảng dạy ra
 Vị này chứng được trải qua, đó là :
 ‘Nghĩa tín thọ’ – Át-Tha-Vê-Đá, (1)
 ‘Pháp tín thọ’ – Đam-Má-Vê-Đa, (1)
 Hân hoan tương ứng Pháp , và
 Vị này hiểu : Sức mạnh mà vị đây
 Đã chứng được, ta đây cũng vậy
 Có thành tựu sức ấy đủ đây.
Trí thứ bảy đã chứng ngay
 Thuộc các bậc Thánh, sâu dày, siêu nhiên,
 Phạm phu không thể liền cộng chứng .

(1) : *Atthaveda* – Nghĩa tín thọ . *Dhammaveda* – Pháp tín thọ .

Các Tỷ Kheo ! Bền vững kỹ càng
Pháp tánh được khéo trú an
Vớì Thánh đệ tử trải sang tựu thành
Bảy chi này để thành chứng quả
Tu-Đà-Hoàn hay quả Dự Lưu .
Như vậy, này các Tỷ Khưu !
Bảy chi thành tựu, Dự Lưu tựu thành ”.

Đức Thế Tôn an lành thuyết kỹ
Cho các vị ở Kô-Sam-Bi
Các Tỷ Kheo ấy tức thì
Hoan hỷ tín thọ, hành trì Phật ngôn .

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3L)

*
* *

(*Chấm dứt Kinh KOSAMBIYA – Kosambiya sutta*)

49. Kinh PHẠM THIÊN CẦU THỈNH (Brahmanimantanika sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ , Thế Tôn Thiện Thệ
Sa-Vát-Thí – Xá-Vệ trú qua

Kỳ Viên – Chê-Tá-Va-Na,
A-Na-Thá-Pin-Đi-Ka cúng dường
(Cấp Cô Độc , tên thường gọi thế)

Đấng Thiện Thệ gọi các Tỷ Kheo :

– “ Hãy nghe , này các Tỷ Kheo ! ”

Tất cả Phích-Khú ấy đều vâng theo .

– “ Các Tỷ Kheo ! Một thời, nhớ lại

Ta ở tại xứ Úc-Kát-Tha (1)

Rừng Su-Phá-Gá-Va-Na (1)

Dưới gốc đại thọ Sa-La tọa thiền .

Lúc bấy giờ Phạm Thiên Bá-Ká (2)

Khởi ác kiến và đã nói rằng :

‘Cái này là thường, thường hằng,

Cái này thường tại, toàn phần mọi nơi,

Cái này thời không bị biến hoại

Nó không sanh và lại không già,

Không chết, diệt ; không khởi mau

Ngoài nó, không giải thoát nào khác hơn”.

Các Tỷ Kheo ! Nguồn cơn Ta biết

Với khúc chiết, tự tâm hiểu qua

Ác kiến Phạm Thiên Ba-Ka .

Như người lực sĩ tài ba vốn đầy

Duỗi hay co cánh tay tức khắc,

Ta biến mất tại Úc-Kát-Tha

Cõi Trời Phạm Thiên hiện ra .

Phạm Thiên tên gọi Ba-Ka , thấy là

Ta từ xa đang đi đến đây.

Sau khi thấy, liền nói với Ta :

– “ Hãy đến , Tôn-giả Sắc-Da ! (1)

Thiện lai, Tôn-giả ! Lâu xa lắm rồi,

Tôn-giả mới đến nơi này đây !

Tôn-giả ! Tôi nói : “ Cái này là

Toàn diện, thường hằng lâu xa

Thường tại, không biến hoại qua thời kỳ

Không sanh, không già đi, không chết,

Không diệt hết, không khởi , trường tồn

Không giải thoát nào khác hơn ”.

Nghe Phạm Thiên ấy nguồn cơn trình bày

Ác tà kiến vị này chấp tới

Ta nói với Phạm Thiên Ba-Ka :

“ Thật sự Phạm Thiên Ba-Ka

Đang bị chìm đắm mê hà vô minh

Khi tự mình chấp vào hư ảo :

Cái vô thường lại bảo là thường,

Cái không thường-hằng, bảo thường

Cái không thường-tại bảo thường-tại ngay,

Không toàn diện, nói đây toàn diện,

(1) : Xứ Ukkattha . Rừng Subhagavana . (2) : Phạm Thiên Baka .

(1) : Sakya – Thích Ca .

Biến hoại nói không biến hoại gì,
Chỗ có sinh, lão, chết đi,
Có diệt, có khởi . Nhưng vì vô minh
Vớ ý mình, nói điều quá bết :
Không khởi, không diệt chết, không già,
Có một giải thoát khác, mà
Nói không có giải thoát đà khác hơn ” .
Thế rồi hồn Ác Ma liền nhập
Vào Phạm Thiên cấp thấp ở đây
Là quyền thuộc Ba-Ka này,
Rồi sân si nói như vậy với Ta :
“ Này Tỷ Kheo ! Chớ mà can thiệp
Vào chuyện này. Hãy kíp ngưng liền.
Vị này là Đại Phạm Thiên
Toàn năng, tối thượng, Thượng Tiên Sinh tồn .
Hóa Sanh Chủ, Đại Tôn, Thượng Đế,
Sáng Tạo Chủ, Chúa Tể tinh hoa,
Biến Nhân, Tự Tại , cùng là
Tổ Phụ chúng sinh đã và sẽ sinh .
Này Tỷ Kheo ! Nếu nhìn thuở trước
Thì biết được có những Sa-môn
Hay là những Bà-la-môn
Luôn luôn phỉ báng, chẳng tôn kính về,
Chê địa đại, tởm ghê địa đại,
Phỉ báng thủy, hỏa đại và phong,
Ghê tởm địa, thủy, hỏa, phong .
Chúng sinh, Thiên chúng cũng đồng chê khinh
Và ghê tởm chúng sinh, Thiên chúng,
Phỉ báng, ghê tởm chúng Phạm Thiên,
Phỉ báng, ghê tởm Thượng Tiên

Là đấng Sanh Chủ, Phạm Thiên tột cùng .
Ngay sau khi mạng chung, thân hoại,
Đọa trú tại thân ti tiện ngay .
Này Tỷ Kheo ! Còn xưa nay
Sa-môn, Phạm-chí nào hay hết lòng
Tán thán địa, thủy, phong, hỏa đại,
Hoan hỷ với tứ đại sẵn dành.
Tán thán, hoan hỷ chúng sanh,
Chư Thiên, Sanh Chủ an lành Phạm Thiên
Khi thân hoại, họ liền sinh tới
Các thân mới vi diệu, vui thay !
Này Tỷ Kheo ! Vì điều này,
Ta khuyên ông hãy tin rày Phạm Thiên,
Khi Phạm Thiên bảo ông gì đấy
Thì ông hãy như vậy làm liền .
Chớ quá xa rời Phạm Thiên
Nếu làm như vậy thì phiền lắm đây !
Giống như ai dùng gập đánh đập
Vào thân tài (1) đang gập đến đây .
Giống người vục thẳm rơi ngay
Không chỗ bám víu cho tay chân mình .
Ông hãy nhìn, thấy chẳng tất cả
Chúng Phạm Thiên an tọa nơi đây ? ” .
Rồi Ác Ma nhập vào này
Muốn Ta đến chỗ đông vây Phạm Thiên .
Nghe nói vậy, Ta liền lên tiếng :
“ Này Ác Ma ! Ta hiện biết người,
Đừng nghĩ Ta không biết người,

(1) : Thần tài : Siri .

Ác Ma xảo quyệt là người đây mà !
Phạm Phạm Thiên hay là quyền thuộc
Tất cả bị ràng buộc vào người,
Nằm trong quyền lực của người.
Nhưng riêng Ta chẳng đời đời, lung lay
Ta không nằm trong tay người thực ,
Không nằm trong quyền lực của người ”.

Nghe vậy, Ba-Ká tiếp lời :

– “ Tôn-giả ! Cái thường-còn, thời với ta
Ta nói là thường-còn như vậy ,
Hay thường hằng, thường tại cũng vậy,
Toàn diện, không biến hoại này,
Ta đều nói đúng như vậy phải không ?
Cái gì không sanh, già, chết, mất,
Không khởi, không giải thoát khác hơn,
Ta khẳng định là không tron .

Tỷ Kheo ! Trước có Sa-môn nhiều vì
Bà-la-môn các vì tôn túc
Trong những đời trước lúc ông sinh

Tu hành khổ hạnh tự mình
Đến hết tuổi thọ, hành trình dài lâu .

Những vị này biết mau tự sự :
‘Hoặc có sự giải thoát khác hơn,
Biết có giải thoát khác hơn .
Không có giải thoát khác hơn, biết vào :
Không có giải thoát nào khác cả’ .

Này Tỷ Kheo ! Ta đã nói ra :
“ Ông không bao giờ thấy là
Một sự giải thoát nào mà khác hơn,
Dầu ông phải nhiều con nhọc mệt,

Chịu đựng hết khổ cực, nghịch lòng .
Này Tỷ Kheo ! Nếu mà ông
Y-trước địa, thủy, hỏa, phong-đại này.
Ông sẽ gần ta đây, sẽ trú
Tại lãnh địa phong phú của ta,
Y-trước chúng sanh, cùng là
Chư Thiên, Sanh Chủ, thượng tòa Phạm Thiên,
Sẽ gần ta , trú yên lãnh địa
Muôn hồng tía đẹp đẽ của ta,
Làm theo ý muốn của ta,
Và ông sẽ được đứng ra ngoài lễ ”.

– “ Này Phạm Thiên ! Nói về việc ấy
Ta biết rõ như vậy trải qua :
Nếu Ta y-trước những là
Thủy, hỏa, phong-đại cùng là địa đây,
Y-trước ngay chúng sinh, Sanh Chủ,
Chư Thiên cùng đầy đủ Phạm Thiên,
Ta sẽ gần với ông liền
Trú tại lãnh địa vốn tuyền của ông,
Theo ý ông, bên lễ sẽ đứng.
Này Phạm Thiên ! Ta cũng hiểu thông
Sanh thú , quang vinh của ông,
Phạm Thiên quyền lực, thần thông đặc thù ”.

– “ Này Tỷ Kheo ! Đính như ông biết
Về sanh thú đặc biệt của ta,
Biết sự quang vinh của ta,
Quyền lực, uy lực, rất là thần uy ”.

– “ *Như nhật nguyệt luôn chuyển di,
Sáng chói, rực rỡ khắp vì mười phương,
Như vậy, mười cõi Thiên đường*

*Dưới thân, uy lực cao cường của ông.
Ông biết chỗ cao thấp không ?
Ông biết có dục hay không dục này ?
Có biết hữu kia & hữu này ?
Chỗ đi đến của chúng đây hữu tình ?*

Này Phạm Thiên ! Quả tình Ta biết
Chỗ sanh thú đặc biệt của ông,
Biết sự quang vinh của ông,
Quyền lực, uy lực, thần thông ông liền.
Phạm Thiên ! Có Chư Thiên ba loại
Ở ba cõi ông chẳng biết qua :
– Chư Thiên A-Phát-Sa-Ra (1)
(Quang Âm Thiên giới) mà Ta biết tuyền.
Ông từ Quang Âm Thiên sinh tới
Nơi Thiên giới Phạm Thiên rộng sâu.
Vì ông ở đây quá lâu
Nên không nhớ được cơ mầu xảy ra .
Ông không biết, nhưng Ta thì biết,
Ta không thiết ngang hàng với ông
Huống nữa là thấp hơn ông,
Thượng trí, thù thắng hơn ông rất nhiều .
Này Phạm Thiên ! Ta đều biết cả
Biển Tịnh Thiên – Sú-Phá-Kin-Na (2)
Lại có Chư Thiên tên là

(1) : Quang Âm Thiên : Abhassara – là cõi Nhị Thiên , bao gồm cả cõi Thiếu Quang Thiên (Parittàbhàbhūmi) và Vô Lượng Quang Thiên (Appamàtābhàbhūmi) .

(2) : Biển Tịnh Thiên : Subhākitha – là cõi Tam Thiên, gồm 3 cõi : – Thiếu Tịnh Thiên (Parittasubhābhūmi) .
– Vô Lượng Tịnh Thiên (Appamānasubhābhūmi) .
– Biển Tịnh Thiên (Subhākithabhūmi) .

Quảng Quả – Vô-Háp-Pha-La (1) cõi Trời .
Ta biết rõ, ông thời không biết .
Ta cũng biết địa, thủy, hỏa, phong,
Giới vực địa, thủy, hỏa, phong,
Của cả tứ đại ta đồng hiểu thông .
Nhưng Ta không lãnh thọ địa-tánh,
Hay thủy, hỏa, phong-tánh trải qua .
Không nghĩ : “ Tứ đại là ta,
Ta trong tứ đại , của ta mọi bề ,
Ta không hề tôn trọng tứ đại .
Ta cũng lại biết rõ Chư Thiên,
Sanh Chủ cho đến Phạm Thiên,
A-Phát-Sa-Rá , hiện tiền Quang Âm.
Ta từng thăm cõi Trời Quảng Quả
Tức Vô-Háp-Pha-Lá đặc thù .
Biết ‘Thắng giải’ – A-Phi-Phu (2)
Ta biết tất cả chẳng trừ thứ chi .
Ta tường tri giới-vực tất cả
Không lãnh thọ hết cả tánh , mà
Không nghĩ : “ Tất cả là ta,
Ta trong tất cả , đều là của ta,
Từ tất cả , của ta tất cả,
Không tôn trọng tất cả , mọi đàng .
Này Phạm Thiên ! Vậy rõ ràng
Ta còn không chịu ngang hàng với ông,
Huống nữa thấp hơn ông về trí .
Ta thượng trí , thù thắng hơn ông ”.

(1) : Quảng Quả Thiên : Vehapphalā .

(2) : Thắng Giả – Abhibhū : là tên gọi khác của chúng sinh cõi Vô Tướng (Asannasattabhūmi) thắng tri Danh Uẩn , do vậy được gọi là Thắng Giả .

– “ Này Tôn-giả ! Vây theo ông
Đối với tất cả, nếu ông ví dầu
Không lãnh thâu về nhất thiết tánh
Đối với chính Tôn-giả, trở thành
Trống không, rỗng không, tròng trành
Thức là phi-sở-kiến, đành y theo ,
Không biên tế, thấy đều chói sáng
Nếu nhất đán không lãnh thọ qua,
Địa đại ngang địa tánh mà !
Thủy, hỏa, phong đại cũng là ngang qua
Thủy tánh, hỏa tánh và phong tánh .
Không thọ lãnh Sanh Chủ, Chư Thiên...
Ngang qua Sanh-Chủ-tánh liền,
Hay ngang qua Thiên-tánh riêng hiện tiền .
Không lãnh thọ Phạm Thiên ngang suốt
Phạm-Thiên-tánh đó thuộc thâm trầm
Cũng không thể lãnh thọ nhằm
Biển Tịnh, Quảng Quả, Quang Âm Thiên này
Ngang qua các Trời đây Thiên-tánh .
Không thọ lãnh về A-Phi-Phu
Ngang qua tánh A-Phi-Phu .
Không lãnh thọ nhất thiết dù gần xa
Mà ngang qua nhất-thiết-tánh ấy.
Ông sẽ thấy ta biến mất ngay ! ”.

– “ Này Phạm Thiên ! Trước Ta đây
Ông hãy lập tức biến ngay hiện tiền ”.

Rồi Phạm Thiên Ba-Ka nói chắc :

– “ Ta sẽ biến trước mặt Sa-môn
Trước Gò-Ta-Ma Sa-môn ”.

Nhưng trước uy lực Thế Tôn chú vào
Ba-Ka không thể nào biến mất .
Ta chân thật nói với Phạm Thiên :
– “ Phạm Thiên ! Ta sẽ biến liền ”.

– “ Tôn-giả ! Nếu được, hãy liền biến đi ”.

Ta tức thì thần thông thị hiện
Với thâm nguyện : ‘Hãy để Phạm Thiên,
Thiên Chúng , quyền thuộc Phạm Thiên,
Nghe tiếng Ta, nhưng không liền thấy Ta’ .
Ta biến mất, nói ra bài kệ
Vang khắp để Phạm Thiên Chúng nghe :
*“ Thấy nguy trong hữu mọi bề
Từ hữu ; phi hữu tìm về điều đây.
Ta không tôn trọng hữu này,
Không hỷ, không chấp trước ngay như vậy ”.*

Các Tỷ Kheo ! Ở đây Thiên Chúng
Cõi Phạm Thiên , Phạm Chúng thân nhân
Sinh vì diệu hy hữu tâm,
Thốt lên : “ Vi diệu, cao thâm như vậy !
Hy hữu thay ! Này chư Tôn-giả !
Đại thần lực trùm cả gần xa
Của Sa-Môn Gò-Ta-Ma !
Chưa từng nghe, thấy một Sa-môn nào,
Bàn-môn nào thần lực như thế .
Đại uy lực thực tế tài ba
Của Sa-môn dòng Thích Ca
Xuất thân vương tộc, tinh hoa kỳ tài .
Với những ai thường ái-trước hữu
Lạc nhiễm hữu, hoan hỷ hữu này,

Sa-Môn nhỏ hữu (1) lên ngay
Nhỏ tận gốc rễ hữu đây tức thì ”.

Các Tỷ Kheo ! Sau khi đã nhập
Một Phạm Thiên cấp thấp thân nhân
Ác Ma nói với Ta rằng :

“ Tôn-giả ! Nếu biết thực chân như vậy
Và giác ngộ như vậy tường tận
Chớ hướng dẫn đệ tử gần xa,
Chớ hướng dẫn Chúng xuất gia,
Chớ có thuyết pháp hoặc là yêu thương
Chúng xuất gia, các phương đệ tử .
Này Tôn-giả ! Đơn cử trước ông
Đã có Sa-môn, Bàn-môn
Tự xưng La-Hán, Thế Tôn hay là
Chánh Đẳng Giác trải qua bao bận
Đã hướng dẫn, thuyết pháp, yêu thương
Xuất gia , đệ tử các phương,
Sau khi hành động này thường xảy ra
Khi thân hoại, mạng đà cắt đứt
Những vị này lập tức sinh ngay
Vào thân hạ liệt an bài .
Trái lại, cũng có những Thầy Sa-môn
Hay Bàn-môn tự xưng Chánh Giác
A-La-Hán quảng bác, tài ba
Nhưng không hướng dẫn, hoặc là

(1) : Hữu – Bhava , trong Duyên sinh : ... Thủ duyên Hữu , Hữu duyên Sinh , Sinh duyên Già, Chết ... Bhava xuất phát từ động từ bhavati : trợ giúp, trở thành . Có 3 loại hữu :
Dục hữu – Kāmabhava ; Sắc hữu – Rūpabhava ; Vô sắc hữu – Arūpabhava .

Thuyết giảng, ái luyện xuất gia các vị,
Không ái luyện, thuyết vì đệ tử .
Khi thân hoại, liền tự sinh ngay
Trong thân vi diệu an bài .
Tôn-giả ! Ta nói điều này với ông :
“ Chớ nhọc lòng, phiền lao, lo mãi
Sống an trú hiện tại là hơn !
Chớ nêu rõ việc thiện chơn
Chớ có giảng dạy, gia ơn người nào ! ”.

Các Tỷ Kheo ! Trước sau điềm tỉnh
Ta nói với bất chính Ác Ma :
– “ Ta biết ngươi , này Ác Ma !
Chớ nghĩ Ta chẳng biết qua ngươi là
Loài Ác Ma xấu xa độc hại,
Ngươi nói thế, không phải do là
Vì lòng thương tưởng đến Ta,
Chính vì ngươi nghĩ gian tà do tham :
Những ai gặp Kiền-Đàm Tôn-giả
Nghe thuyết pháp , hễ hả vui tươi,
Sẽ thoát ảnh hưởng của ngươi,
Thoát ra khỏi tầm tay ngươi ác tà .
Này Ác Ma ! Như ngươi đã chỉ
Những Sa-môn, Phạm-chí vừa qua
Tự xưng Chánh Giác, Phật Đà
Là A-La-Hán ; chẳng qua dối đời,
Xung khơi khơi siêu phàm nhập thánh
Mục đích chánh vụ lợi, gạt lừa .
(Với ngươi, nói cũng bằng thừa,
Bản chất ngươi vốn từ xưa gian tà).
Chánh Đẳng Giác chính Ta đã đạt

Ta tự xưng Chánh Giác viên thông
Ta có thuyết pháp hay không
Cho hàng đệ tử một lòng theo Ta,
Thì Ta vẫn là Ta . Tuân tự
Có hướng dẫn đệ tử hay không
Ta vẫn là Ta, tương đồng ,
Vì sao vậy ? Vì trong vòng Như Lai
Lậu-hoặc hay tương ưng phiền não
Gây phiền lụy bất hảo, tái sinh
Quả khổ dị thực hải kinh
Khiến sanh, già, chết cho mình tương lai .
Những điều này bị Ta trừ dứt
Được cắt đứt tận gốc rễ sâu
Như cây Sa-La mất đầu
Không thể sống nữa, úa xài cáo chung .
Vì Ác Ma cuối cùng thất bại
Không thể cãi, thuyết phục được Ta
Vì Phạm Thiên đã mời Ta
‘Phạm Thiên Cầu Thỉnh’ chính là tên Kinh ”.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3L)

*
* *

(*Chấm dứt Kinh PHẠM THIÊN CẦU THỈNH –
Brahmanimantanika sutta*)

50. Kinh HÀNG MA (Māratajjaniya sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời, Đại-thần-thông Tôn-giả
Ngài Ma-Ha Móc-Gá-La-Na (1)
Trú giữa dân chúng Phất-Ga (2)
Sum-Su-Ma-Rá-Ghi-Rà (3) trú qua,
Rừng Phê-Sá-Ka-La-Va-Ná (4).

Lúc bấy giờ Tôn-giả đang đi
Kinh hành ngoài trời, uy nghi .
Ác Ma (5) khi ấy tức thì nhập ngay
Vào trong bụng của ngài, quậy phá .
Vị Tôn-giả liền suy nghĩ rằng :
“ Tại sao bụng ta nặng căng
Như bị chông chát nhiều tầng đá to ”.

Tôn-giả không đắn đo, dừng bước
Vào chùa, ngồi chỗ trước sân dành,
Tự mình chánh niệm tịnh thanh
Biết Ác Ma ấy hoành hành trong thân,
Liền nói rằng : “ Ác Ma nào đó
Hãy đi ra, chớ có thày lay
Chớ có phiền nhiễu Như Lai
Chớ phiền đệ tử Như Lai người nào .

(1) : Tôn-giả Mahà Moggallana – Đại Mục-Kiền-Liên là vị Đại-
đệ-tử ‘Thần thông đệ nhất’ của Đức Phật .

(2) : Bộ tộc Bhagga . (3) : Địa phương tên Sumsumaragira .

(4) : Khu rừng Bhesakala – Bhesakalavana .

(5) : Ác Ma hay Ma Vương – Māra ; tương tự với từ Kanha là
Ác Quỷ hay cũng gọi là Ác Ma .

Chớ khiến người khổ đau khó tránh
Bị tổn phước, bất hạnh dài lâu ”.

Ác Ma liền suy nghĩ mau :
– “ Sa-môn không biết và nào thấy ta,
Nhưng tại sao vị Sa-môn ấy
Bảo ta hãy lập tức ra ngay
Để khỏi đau khổ lâu dài ?
Chính Bồn Sư của vị đây, mặc dầu
Cũng chưa biết ta mau như vậy
Sao vị đệ tử ấy biết liền ? ”.

Tôn-giả Đại Mục-Kiền-Liên
Lại nói với kẻ nhiễu phiền Ác Ma :

– “ Này Ác Ma ! Đừng nên khinh thị
Đừng có nghĩ ta không biết người .
Tất cả ý nghĩ của người
Ta đều biết rõ . Hãy lùi ra đi ! ”.

Rồi Ác Ma nghĩ suy mãi miết :
“ Sa-môn quả thật biết, thấy ta,
Và bảo ta hãy đi ra
Nếu không quả khổ thật là sâu xa ”.

Từ bụng ngài, Ác Ma xuất hiện
Nơi cửa miệng Tôn-giả, dừng đây .
Ngài Mục-Kiền-Liên nói ngay :

– “ Ác Ma ! Người chớ như vậy nghĩ suy :
‘Vị ấy thì không thấy ta được !’.
Ta thấy người đang trước miệng ta .
Ác Ma ! Tiên kiếp người là
Con trai của chị ta là Ka-Li (Kali)
Tên của người : Đu-Si lúc ấy, (Dusi)

Và như vậy người là cháu ta .
 Lúc ấy có đấng Phật Đà
 Danh hiệu Ka-Kú-Sanh-Tha (1) từ hòa
 Câu-Lưu-Tôn – Đại A-La-Hán
 Chánh Đẳng Giác viên mãn giác tha
 Có hai đệ tử , tên là
 Sanh-Chi-Vá , Vi-Thu-Ra (2) hai ngài .
 Không một ai trong hàng đệ tử
 Của Thế Tôn Ka-Kú-Sanh-Tha
 Có thể bằng Vi-Thu-Ra
 Về mặt thuyết pháp trải qua mọi thì ,
 Vì lẽ đó, nên vì Tôn-giả
 Được gọi : Vi-Thu-Rá (Vô Song).
 Còn Sanh-Chi-Vá thông dong
 Tìm chỗ vắng, gốc cây trong rừng già.
 Tôn-giả Sanh-Chi-Va sau đó
 Đã chứng được không khó khăn gì
 Diệt Thọ Tướng Định diệu kỳ .
 Ác Ma ! Tôn-giả Sanh-Chi-Va này
 Thuở ấy, đang ngồi ngay an tĩnh
 Nhập Diệt-thọ-tướng định lắng trong,
 Những người làm ruộng, mục đồng,
 Lữ hành, chăn thú ở trong vùng này
 Được thấy ngài đang nhập đại định
 Dưới gốc cây , bàn tính với nhau :
 “ Vi diệu thay ! Thật thanh cao !
 Sa-môn chết vẫn ngồi lâu như vậy !
 Hãy hỏa táng cho ngài Phích-Khú ! ”.

(1) : Đức Phật quá khứ Kakusandha – Câu-Lưu-Tôn Phật .

(2) : Hai vị Đại-đệ-tử của Phật Kakusandha : Sanjiva và Vidhura.

Này Ác Ma ! Họ rủ nhau lo
 Đi lượm củi, cỏ, phân bò
 Chát quanh Tôn-giả sao cho thật nhiều
 Đốt lửa lên, hỏa thiêu Tôn-giả,
 Bỏ đi khi lửa đã cháy bùng .

Khi bình minh đến sáng trung,
 Ngài Sanh-Chi-Vá liền ngưng hành trì
 Ngài xuất định, phui y , đứng dậy,
 Rời cầm lấy bình bát ra đi

Vào làng khát thực đứng thì .
 Các người trước đã thực thi thiêu ngài
 Bỗng thấy ngài đang đi khát thực,
 Họ nghĩ rằng : “ Quả thực diệu kỳ !

Hy hữu thay ! Thật huyền vi !
 Sa-môn này chết vẫn uy nghi ngồi,
 Đã hỏa táng mà rời sống lại ! ”
 Vì lẽ ấy, ngài được xưng là
 Vị Tôn-giả Sanh-Chi-Va .

Ác Ma Đu-Sí ngồi mà nghĩ suy :

“ Ta không biết chỗ đi và tới
 Của Tỷ Kheo có giới hạnh đầy,
 Có thiện pháp thực hành này,
 Vậy ta hãy nhập vào ngay các hàng
 Bà-la-môn cao sang Gia Chủ
 Khiến nói không tự chủ liên miên :

“ Hãy đến phỉ báng, chưởi liền,
 Mạ lỵ, thông trách, nhiễu phiền, hại ngay
 Các Tỷ Kheo đủ đầy giới hạnh,
 Có thiện tánh ; để họ đổi tâm,
 Ác Ma Đu-Si âm thầm

Có dịp chi phối trong tâm họ liền .
 Rồi Đu-Si nhiều phiền Ma Ác
 Nhập vào các Gia Chủ Bàn-môn
 Phỉ báng, chưởi rửa dập dồn :
 “ Những kẻ đầu trọc , Sa-môn giả này !
 Kẻ ti tiện , đáng rày nguyên rửa
 Sanh từ gót chân của Phạm Thiên
 Luôn nói : ‘ Chúng tôi tu thiên’,
 Hai vai rụt xuống, cúi liền mặt ngay,
 Ngồi như phỗng, như ngậy như đại,
 ‘Tôi tu thiên’, đại đại mê mê,
 Như con cú đậu cành đề
 Khi đang rình chuột , mê mê với thiên .
 Như giả-can đang chuyên rình cá
 Trên bờ sông rờng rã nhiều giờ .
 Mê thiên, si thiên ngơ ngơ
 Tu thiên, si đại vật vờ biết bao !
 Kẻ trọc đầu mê mờ đeo níu,
 Kẻ tiện nô , giả hiệu Sa-môn
 Rụt vai, cúi mặt, mắt hờn
 Vẫn nói : ‘ Chúng tớ Sa-môn tu thiên’.
 Si mê thiên, đại thiên, vô vọng,
 Như mèo ngồi gần đồng rác dơ
 Khi đang rình chuột hàng giờ .
 Như lừa mang nặng, mong chờ rảnh rang ”.

Nói những lời xảo gian độc ác
 Đối với các Tỷ Kheo thiện tâm
 Giới hạnh trong sạch âm thầm.
 Phần lớn những kẻ lòng thâm độc này
 Khi thân hoại, sinh ngay cõi dữ

Vào ác xứ, địa ngục phải sa .
 Rồi đức Ka-Ku-Sanh-Tha
 Bậc Chánh Đẳng Giác thuyết ra như vậy :
 – “ Các Tỷ Kheo ! Ở đây Phạm-chí
 Là Gia Chủ đã bị lao đao,
 Ác Ma Đu-Si nhập vào
 Xúi giục phỉ báng nhắm vào Tỷ Kheo
 Có giới đức, hành theo thiện hạnh
 Cốt làm họ chuyển tánh, đổi tâm,
 Nhân đó Ác Ma độc thâm
 Có dịp chi phối , âm thầm dính đeo .
 Các Tỷ Kheo ! Hãy đến biển mãn
 Một phương tâm câu hữu với Từ
 Cũng vậy, phương hai, ba, tư,
 Với tâm câu hữu an như Bi này,
 Tâm câu hữu đến ngay Hỷ, Xả,
 Với tất cả bốn phương các bên,
 Cùng khắp thế giới, dưới, trên,
 Hết thủy phương xứ, khắp nền bề ngang,
 Cùng khắp, toàn vô biên giới hạn
 Không sân, hận, quảng đại vô biên ”.

Này Ác Ma ! Rồi hiện tiền
 Các vị đã bị nhiều phiền Phích-Khu
 Được Thế Tôn Ka-Ku-Sanh-Thá
 Khuyến khích, cả giáo huấn như vậy,
 Đi vào rừng, dưới gốc cây,
 Hoặc chỗ vắng lặng, tại đây thực hành
 Lời Phật dạy trọn lành, hy hữu
 Biển mãn tâm câu hữu với Từ
 Với Bi, Hỷ, Xả – an như

Hết thủy phương xứ chẳng trừ nơi nao
 Vô biên giới, khắp vào cùng tận,
 Không sân, hận, quảng đại, vô biên .

 Ác Ma Đu-Si nghĩ liền :

“ Họ làm như vậy, thật phiền quá đi !
 Ta không biết chỗ đi và tới
 Của Tỷ Kheo có giới hạnh này
 Và có thiện tánh đủ đây.

Vậy ta hãy nhập vào ngay các hàng
 Bà-la-môn cao sang Gia Chủ
 Khiến cho họ có đủ gian manh

 Hết sức tán thán tâm thành
 Cúng dường, đánh lễ và dành kính tôn
 Các Sa-môn, Tỷ Kheo giới hạnh
 Có thiện tánh, an lạc thanh lương .

 Do được đánh lễ, cúng dường
 Tâm họ dẫu có kiên cường cũng lay !
 Tâm đổi thay , Ác Ma ta ấy
 Mới nhân đây chi phối họ ngay ”.

 Rồi Ác Ma Đu-Si đây

Nhập vào Gia-chủ nơi này Bàn-môn
 Xúi kính tôn, cúng dường, đánh lễ
 Khiến Tỷ Kheo có thể đổi tâm
 Để y chi phối âm thầm .

Nhưng các Gia-chủ thành tâm cúng dường,
 Thường đánh lễ và thường tán thán,
 Thường nghe pháp, vô hạn hân hoan .

 Ác Ma ! Sau một thời gian
 Mạng chung thân hoại, sinh sang cõi Trời
 Vào thiện thú, hay đời no đủ .

Rồi Thế Tôn Ka-Kú-Sanh-Tha

 Tức Câu-Lưu-Tôn Phật Đà

Gọi các Phích-Khú thuyết qua như vậy :

– “ Các Tỷ Kheo ! Ở đây Phạm-chí
 Hàng Gia-chủ đã bị Ác Ma
 Xâm nhập họ để xúi ra

Dùng phương pháp khác thật là mưu thâm
 Đến tán thán, âm thầm khuynh loát
 Thường đánh lễ, để bát, cúng dường,

 Khi ông tự mãn dương dương
 Ác Ma Đu-Si có đường phá ông .

 Các Tỷ Kheo ! Hãy trong tỉnh thức !

 Quán bất tịnh thường trực trên thân
 Quán tưởng nhàm chán món ăn
 Quán bất khả lạc với trần gian đây,
 Tánh vô thường quán ngay rỗng rã
 Với tất cả ‘hành’ ấy đủ đây ”.

 Ác Ma ! Những Tỷ Kheo này
 Được Phật đương thế chỉ bày thực hư,

 Đi vào rừng, độc cư thiền định

 Dưới gốc cây an tịnh, tinh cần

 Quán tánh bất tịnh trên thân
 Quán sự nhàm chán thức ăn bã bèo .

 Với tất cả thế gian, quán tưởng

 Bất khả lạc, nghịch chương chẳng lành,

 Quán vô thường tất cả hành .

 Ác Ma ! Buổi sáng, tịnh thanh Phật Đà

 Đức Ka-Kú-Sanh-Tha an lạc

 Đắp y và mang bát uy nghi

 Vào làng khát thực định kỳ

Cùng với đệ tử là Vi-Thu-Rà
 Rồi Ác Ma Đu-Si liền nhập
 Vào đũa trẻ thôn ấp tức thì
 Cầm một hòn đá quăng đi
 Trúng đầu Tôn-giả là Vi-Thu-Rà
 Khiến xảy ra đầu ngài bị bể,
 Nhưng chẳng kể máu cứ chảy ra
 Ngài vẫn đi theo Thầy là
 Ka-Ku-Sanh-Thá Phật Đà tịnh thanh
 Đức Phật đứng nhìn quanh lan tủa
 Với cái nhìn voi chúa , nghĩ suy :
 “ Thật vậy, Ác Ma Đu-Si
 Không biết vừa phải , ngu si chẳng lành ”.
 Khi Đức Phật nhìn quanh, nghiêm nghị
 Thì Ác Ma Đu-Sí mạng chung
 Sinh vào địa ngục hãi hùng
 Có ba tên gọi được dùng, kể ra :
 – Sáu xúc xú (Diêm-la) địa ngục,
 – Biệt thọ khổ địa ngục (A-tỳ),
 – Thiết qua địa ngục hiểm nguy .
 Ngục quan nói với Đu-Si ác tà :
 “ Này tội nhân ! Đây là cọc sắt
 Đâm vào tim ngươi rất là sâu
 Thì ngươi mới hiểu như sau :
 “Ta sẽ bị trụng chảo dầu nấu sôi
 Suốt ngàn năm không thôi, không nghỉ ”.
 Này Ác Ma ! Đu-Sí Ác Ma
 Nhiều trăm, ngàn năm trải qua
 Rên siết, thống khổ tới đa, lâu dài .

Bị nấu sôi đêm ngày cảm thọ
 Cảm giác đó : Vút-Thá-Ni-Ma (1)
 Do như vậy, này Ác Ma !
 Thân ta như vậy, như là người ta
 Và đầu ta, đầu như con cá ”.
 Mục-Kiền-Liên Tôn-giả trình bày .

- 1) “ Địa ngục ấy thế nào đây ?
 Đu-Si bị nấu lâu dài trải qua,
 Vì đánh ngài Vi-Thu-Ra (2),
 Đệ tử Ka-Kú-Sanh-Tha Phật Đà .
 Có trăm loại cọc sắt già
 Cảm thọ riêng biệt tự mà biết qua .
 Địa ngục như vậy phải sa
 Ác Ma Đu-Sí đem mà nấu sôi
 Vì đánh bậc chứng đắc rồi
 Đệ tử của Phật đương thời lâu xa :
 Thế Tôn Ka-Kú-Sanh-Tha .
 Vị bị đánh : Vi-Thu-Rà Thánh Tăng
 Đệ tử của Phật thường hằng.
 Hiểu biết như vậy, nguyên nhân rõ ràng :
 Vì người đánh bậc Thánh Tăng,
 Tỷ Kheo lậu tận , nên hằng trải qua
 Chịu khổ thọ , loài Kan-Ha (3)
 Kan-Ha : Ác Quỷ, Ác Ma cũng là .
- 2) Dựng lên giữa biển bao la
 Cung điện lộng lẫy trải qua nhiều đời
 Bằng ngọc lưu ly sáng ngời
 Huy hoàng chiếu diệu muôn nơi đêm ngày .

(1) : Vutthanima .(2) : Tôn-giả Vidhura . (3) : Kanha : loài Ác quỷ .

Tiên nữ múa hát tại đây
 Trang sức xinh đẹp màu thay dị kỳ
 Đệ tử đáng Chánh Biến Tri
 Hiểu biết rõ vậy, bởi vì Ác Ma
 Đánh Tỳ Kheo Vi-Thu-Ra
 Nên chịu thọ khổ : Kan-Ha quý này .

- 3) Thế Tôn đã khuyến khích ai ?
 Chư Tăng chứng kiến nghiêm oai vị này
 Với ngón chân, rung chuyển ngay
 Vô-Cha-Danh-Tá lâu-đài cõi Thiên (1)
 Hiện thân thông lực hiện tiền
 Khiến cho tất cả Chư Thiên hoảng hồn .
 Tỳ Kheo đệ tử Thế Tôn
 Hiểu rõ nguyên do : Vì đòn của người
 Đánh vị Tỳ Kheo một thời
 Kan-Ha Ác Quỷ khổ nơi A-Tỳ .
- 4) Ai hỏi Đế Thích những gì
 Vô-Cha-Danh-Tá thiên uy lâu đài : (1)
 – “ Hiền-giả ! Có biết có hay
 Ái tận giải thoát chứng ngay thế nào ? ”.
 Sắc-Ká đã trả lời mau
 Chân thành kể lại nông sâu chuyện này .
- 5) Ai từng hỏi Phạm Thiên ngay
 Tại đền Thiện Phápđủ đây chúng đông :
 – “ Hiền-giả có chấp hay không
 Các tà kiến cũ trong lòng từ xưa ?
 Có thấy huy hoàng, đáng ưa

(1) : Xin xem Kinh số 37 – Tiểu Kinh Đoạn Tận Ái
 (Cùlatanhāsankhaya sutta).

Phạm Thiên cảnh trí cho vừa cõi Thiên ? ”.
 Bram-Ma chân thành đáp liền :

- “ Tôn-giả ! Tôi đã thắng duyên hiểu là
 Không chấp tà kiến xưa xa
 Thấy cảnh Thiên giới trải ra huy hoàng .
 Sao nay tôi lại nói càn : (1)
 Thường hằng, thường tại – rõ ràng sai ngoa ” .
 Tỳ Kheo đệ tử Phật Đà
 Hiểu rõ như vậy : Kan-Ha quý này
 Thọ khổ do đã đánh ngài
 Vi-Thu-Ra, bậc Thánh đầy trang nghiêm .
- 6) Ai với giải thoát đã tìm
 Cao Sơn cảm xúc đánh đim xảy ra
 Tại rừng Đông Vi-Đê-Ha (Videha)
 Người nằm trên đất trải qua sinh già .
 Tỳ Kheo đệ tử Phật Đà
 Hiểu rõ : Khổ thọ Kan-Ha chịu rày
 Vì đã đánh Tỳ Kheo này
 Là bậc Thánh đã chứng ngay đủ đây .
- 7) Thật sự lửa không nghĩ vậy :
 ‘Ta đốt cháy kẻ ngu này một phen !’
 Mà chính vì kẻ ngu hèn
 Như thiêu thân phóng vào đèn quỳên sinh,
 Kẻ ngu cũng tự đốt mình
 Phóng vào lửa đỏ vô-minh đốt rày .
 Cũng như vậy, Ác Ma này !
 Người đã đột kích Như Lai , quả tình

(1) : Xin xem Kinh số 49 – Kinh Phạm Thiên cầu thỉnh
 (Brahmanimantanika sutta).

Tự mình đã đốt cháy mình
Nhu kẻ ngu chạm lửa, sinh khổ nản .
Ác Ma ác nghiệp phải mang
Do nhiều hại đến nghiêm trang Phật Đà.
Có phải nguoi đã nghĩ là
'Ác quả không thể đến ta' rõ ràng .
Điều ác Ác Ma thực hành
Chát chứa lâu lắm, chẳng lành, điều ngoa .
Ác Ma ! Hãy tránh Phật Đà,
Chớ vọng tưởng đến tịnh, hòa Phích-Khu ”.

Vị A-La-Hán Phích-Khu
Phê-Sa-Ká-Lá thanh tu rừng này
Khiến trách, quở Ác Ma đây,
Làm y thất vọng , biến ngay tức thì .

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3L)

*
* *

(Chấm dứt Kinh HÀNG MA – Māratajjaniya sutta)

